**Trương Thái Du**

2. Thuyết ngã tâm và thói vọng ngoại

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động  
  
*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)  
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[2. Thuyết ngã tâm và thói vọng ngoại](" \l "bm2)

**Trương Thái Du**

2. Thuyết ngã tâm và thói vọng ngoại

Thuyết ngã tâm nói nôm na ra là lập luận tự xem mình như cái rốn của vũ trụ. Thuyết ấy áp dụng ở phương Tây người ta gọi là Âu tâm, ở Trung Quốc gọi là Hoa tâm và ở Hoa Kỳ hiện tại thì chắc chắn sẽ là Mỹ tâm…  
   
Thật ra thuyết ngã tâm xưa nay rất phổ biến trong từng cá nhân, cộng đồng, quốc gia và khu vực trên toàn thế giới.   
   
Chẳng hạn thuyết Âu tâm từng làm mưa làm gió suốt mấy thế kỷ vừa qua, tác động của nó đến trật tự thế giới hiện đại không phải nhỏ. Các ngài Âu tâm đặc phong mình là nền văn hóa ưu việt số một, chủng tộc thượng đẳng để bước vào bao cuộc thập tự chinh đầy máu me với tên gọi khá mỹ miều : khai hóa, thanh lọc giống nòi, truyền bá văn minh .v.v… Nhiều hệ quả từ thuyết Âu tâm rất chi là phi lý và ngớ ngẩn như R.Heine-Geldern s (1937) từng đề ra giả định nền văn hóa Đông Sơn với biểu trưng rực rỡ nhất là trống đồng có nguồn gốc từ châu Âu (!?). Thực dân châu Âu trước kia chia loài người thành hai loại là da trắng và da màu. Từ “da màu” để chỉ nhóm người với họ là man di, mọi rợ. Người Việt học tiếng Tây, dùng luôn nghĩa Tây nên ngôn ngữ Việt Nam mới có cụm từ “các sắc tộc thiểu số” khá kỳ cục.  
   
Chúng ta không lạ gì thuyết Hoa tâm, nhưng ít người biết ở Chiêm Thành hay Chân Lạp trước kia thuyết này cũng rất thịnh hành. Ngọn nguồn là từ triết lý tôn giáo Ấn Độ. Nhà vua của họ nói chung bao giờ cũng coi kinh đô của mình là trung tâm vũ trụ. Họ thường xây dựng hoặc chọn một ngọn núi có sẵn làm núi Meru (trục quay của vũ trụ) và đền tháp, điện thờ sẽ mọc lên xung quanh, điều đó chứng minh nhà vua là người cai quản vũ trụ. Đền Angkor Vat và Angkor Thom là một ví dụ.   
   
Nói chung thuyết ngã tâm mang đầy tính chủ quan, võ đoán và lòng tự tin quá mức. Tuy vậy nó vẫn phải đứng trên những nền tảng nhất định. Rất dễ xác tín các thể chế văn hóa quan niệm mình là tâm điểm của vũ trụ đã từng làm chủ những thành tựu khoa học, kỹ thuật, nhân văn và nghệ thuật siêu việt của nhân loại. Việc phát minh ra giấy và công nghệ in ấn của Trung Hoa chính là một cuộc cách mạng thông tin có tính toàn cầu. Nhiều giá trị phương Tây mang bản chất khai sáng hiện vẫn là trụ cột của văn minh loài người. Khiêm tốn như người Chăm, người Khơ Me cũng đã tạo tác được nhiều công trình kiến trúc tuyệt mỹ, độc nhất vô nhị trên thế giới trong thời hoàng kim rất sớm của mình.  
   
Từ xưa người Việt luôn tỏ ra rất ghét thuyết ngã tâm. Âu cũng dễ hiểu vì ta ở cạnh ông láng giềng hơi bị khổng lồ, cái gì của ông ấy mà chả nhất, nghe rêu rao riết cũng bực mình “Biết rồi… khổ lắm… nói mãi…”. Thời tiền hiện đại nước Việt lại bị một gã Âu tâm nô lệ cho gần tám mươi năm. Căm thì có căm đấy, nhưng cũng không thể không phục. Có thể đó là căn nguyên của thói vọng ngoại chăng? Nói cho cùng, nếu không ngã tâm được thì đành vọng ngoại vậy, hai tiến trình này ở góc độ nào đó là đối nghịch nhau, là phản đề của nhau.  
   
Ngày xưa các cụ nhà ta không ưa Tàu nhưng lại hay “xổ nho”, con cháu hôm nay thì giỏi hơn, kính yêu Tây và xì xồ tiếng Tây không biết mệt. Ngày còn đi học, tác giả bài này từng dự một “hội nghị dân chủ sinh viên” rất kêu dưới một mái trường kỹ thuật. Ngài L.Đ.T, hiệu trưởng – giáo sư – tiến sĩ – nhà giáo ưu tú đáng kính đề xuất học trò và thầy cô tích cực rèn luyện Anh ngữ để từ từ phấn đấu sẽ học hành và giảng dạy bằng Anh ngữ. Nghe ra rất phù hợp với xu thế thời đại, nào là hòa nhập, bắt kịp thế giới, xuất khẩu lao động đem ngoại tệ về cho đất nước. Không ngờ có một ý kiến phá bĩnh : “Nếu vậy mai này các kỹ sư của chúng ta lại phải học thêm một khóa “tiếng Việt trong kỹ thuật” để giao tiếp với giai cấp công nhân tiên phong thì khá rắc rối. Có nhiều chi tiết máy tiếng Anh gọi là “con mèo”, tiếng Việt gọi là “con chó” cứ loạn tùng phèo lên sẽ nan giải lắm”. Chuyện này may mà bị bỏ lửng, thầy T đã về hưu, trường cũ của tôi đã qua thêm một hai đời hiệu trưởng nhưng vẫn sử dụng những giáo trình Việt ngữ được dịch từ tiếng Nga sang, độ những năm 1960 của thế kỷ trước! Không hẳn tôi không kính trọng thầy T, có điều tôi nghĩ thay vì làm một đại trí thức ngành giáo dục Việt Nam, thầy qua đài truyền hình VTV nhận ghế to thì khá xứng tầm. Các xướng ngôn viên ở đó cần được học thêm ngoại ngữ hơn ai hết. Cách phát âm, giọng đọc không chuẩn cũng chưa ghê gớm lắm, đằng này họ còn tùy tiện sử dụng ngoại ngữ không đúng chỗ. Thật khổ cho tôi và những người cùng hoàn cảnh chẳng hiểu “Kinh Đô vi lích, trận bóng ‘đá bi’ kinh điển, tinh thần phe pờ lây…” hoặc “Lai vờ xô, vi đi ô cờ líp, em xi…” là cái quái quỷ gì (chúng tôi chiếm đến hơn 70% dân số Việt Nam, ở nhà quê, vùng sâu, vùng xa). Hôm Trung Hoa phóng thành công tàu Thần Châu, không dưới 3 bản tin liên tiếp, VTV dịch tên phi hành gia ra tiếng Hán – Việt là Dương Lí Vĩ. Mấy ông thầy đồ già trợn ngược mắt như sắp trăn trối, họ bảo phiên âm Li theo kí tự La Mã có ít nhất 85 nghĩa, chọn hú họa trong ngần ấy nghĩa mà đúng chữ Lợi thì còn khó hơn dã tràng se cát tát biển đông!  
   
Tư tưởng vọng ngoại khiến cái gì của Tây cũng tuyệt, lời Tây nói vu vơ cũng thành chân lý. Có nhiều nhà báo chuyên viết chuyện phố phường nhân sinh dựng nên hẳn một công thức phổ thông. Chê thói hư tật xấu sẽ rút ra kết luận : “Hình ảnh này đập vào mắt người nước ngoài thì sẽ ra sao?”. Khen người tốt việc tốt hoặc thứ gì đẹp đẽ : “Phương Tây họ rất quý… rất coi trọng… và rất giá trị…”. Có một dạo đi đâu cũng nghe câu hát “Em ơi Hà Nội chóp…” vì người ta đem củ hành, củ tỏi và chóp gầy chóp béo của Nga “ngố” đặt lên các nóc nhà mới xây ở Tràng An cũ. Hiện tại thì văn minh hơn chút đỉnh, phong cách kiến trúc Pháp thuộc sống dậy mãnh liệt trong rất nhiều bản vẽ của các kiến trúc sư. Cũng vòm, cũng sảnh, cũng chỉ, cũng mái ngang mái dọc, hiên đông hiên tây, cũng đắp cột, tô tượng như ai nhưng thay vì áp dụng những chi tiết ấy lên một mặt bằng xây dựng hoành tráng ; họ lại linh động thu nhỏ vào những khuôn viên vài chục đến hơn trăm thước vuông là cùng, khiến công trình thành ra tủn mủn, vụn vặt, màu sắc hổ lốn tra tấn bàn dân thiên hạ đến nhức mắt.  
   
Tây mũi cao hay Tây mũi tẹt đều có chung nhận xét người Việt hiếu khách, thân thiện và rất dễ gần. Tuy nhiên trong thái độ ấy có bao nhiêu phần trăm vọng ngoại thì cần phải xem lại. Sự kệch cỡm đối chọi sau đây cũng cần tham khảo : Tây đi xe hơi, ở khách sạn 5 sao luôn được ngưỡng trọng tôn xưng là ông, bà. Tây ba lô mua bán trả giá đến từng xu, lóc cóc xe đò, xe đạp khắp nơi, không ai bảo ai mọi người đều thống nhất gọi là thằng là con.  
   
Thật ra, đôi khi vọng ngoại là sự bế tắc của phép so sánh. Trường hợp báo chí thế giới gọi cầu thủ Ronaldo là “người ngoài hành tinh” rất điển hình. Tóm lại, ai vọng ngoại thì cứ việc vọng, văn hóa làng xã Việt Nam với tính bảo thủ cố hữu bèn sáng tạo ra một anh Chí Phèo đầy bản sắc để chửi tuốt tuồn tuột. Mà anh Chí cũng ngã tâm lắm chứ. Anh ấy chẳng là cái rốn của làng Vũ Đại thì còn ai vào đây.   
   
Sau khi hòa bình lập lại con cháu anh Chí bấm độn nhẩm tính được ba bốn thằng đế quốc nanh nọc bị cho ra bã trên mảnh đất hình chữ S, thế là văn ngôn ngã tâm của tiền nhân được trau chuốt lại không phải để chửi mà để ngâm vịnh. Kể cũng không cần nhắc lại điều đó ở đây, mỗi người Việt Nam chắc chắn đều có những minh họa cụ thể của riêng mình.   
   
Một kết hợp đằm thắm giữa thuyết ngã tâm và thói vọng ngoại, theo tôi, có lẽ là ở cái tên gọi phù phiếm nhưng đầy gợi cảm của Sài Gòn : “Hòn ngọc viễn đông”. Tôi đã thử làm một tìm tòi bỏ túi bằng cách vào www.google.com tra chữ “Hòn ngọc viễn đông”. Hơn một trăm kết quả hiện ra dày đặc. Khen ngợi, tự hào… nói chung là tình cảm tích cực phổ biến hơn rất nhiều nghi hoặc và báng bổ. Mỹ từ kia hình như do một gã Tây nào đó buột miệng thốt lên khi đến Sài Gòn thời nô lệ. Tôi ngờ rằng câu nói đầy đủ của gã là “Sài Gòn là hòn ngọc viễn đông… thuộc Pháp”. Giả thuyết của tôi, tôi tin, đến cả anh Chí nhà ta cũng phải khen là “chí lý”! Khu vực viễn đông này, ngoài mấy mảnh tô giới cỏn con của Pháp ở Trung Hoa thì chỉ còn Đông Dương thuộc Pháp mà thôi. Sài Gòn âu cũng là tên chột làm vua xứ mù vậy. Chứ không, đem so Sài Gòn với Bangkok, Manila, Jakarta, Kualalumpur thì còn “khướt”, kể chi đến Đông Kinh, Bắc Kinh, Hương Cảng, Thượng Hải. Học giả Trần Trọng Kim đã đến Bangkok năm 1944, ông ước lượng nó lớn hơn Hà Nội năm lần trong hồi ký của mình. Hóa ra người Việt tiếp thu có sáng tạo, có động não câu nói hứng sảng, bằng cách tỉa bớt độ dài của nó và tung hê lên như pháo hoa đêm trừ tịch.  
   
   
Như thế thuyết ngã tâm chẳng là tài sản của riêng ai. Từ anh Chí năm xưa đến nước Mỹ hùng cường hôm nay đều vận dụng nó thuần thục đến không tưởng. Sau sự kiện 11 tháng 9, Bu Sờ chẳng tuyên bố “Kẻ nào theo ta chống khủng bố là bạn ta, kẻ nào không theo ta là kẻ thù của nước Mỹ” đó sao. Sau đó Bu Sờ còn ngụy tạo hồ sơ vũ khí hủy diệt để qua mặt Liên hiệp quốc tấn công Iraq. Nếu không cho mình là đúng hơn hết thảy, là tâm điểm mà quả đất phải xoay quanh, là kẻ tạo dựng chân lý cho nhân loại thì có lẽ tổng thống Mỹ đã không nói năng và hành động như vậy.  
   
Bản thân mỗi sự tồn tại dường như khó phân định phải trái, chỉ nên xem nó có phù hợp với thời cuộc hay không mà thôi. Để từ bỏ một tồn tại lạc loài con người nói riêng và xã hội nói chung rất cần dũng khí và lương tri. Xem ra, sự phủ nhận công khai của phi hành gia Trung Hoa Dương Lợi Vĩ về quan niệm Vạn lý trường thành có thể nhìn thấy bằng mắt thường từ vũ trụ thật đáng noi theo. Ngẫm chuyện người lại thêm thẹn cho mình. Bản thân tôi cũng chẳng thể tự biết mình đang bới móc những đề tài nhạy cảm, để thu hút mọi người vào một cuộc tranh luận, một cái “rốn” mang tên tôi ; hay tôi thực sự có cái tâm trong sáng, khơi gợi cộng đồng những suy tư hữu dụng cho chính họ. Ngã tâm tào lao hay vọng ngoại thiếu tự trọng là hai khuôn mặt cần được nhận diện của một thực thể văn hóa và con người Việt Nam hiện đại.   
   
……………  
   
Về bản quyền bài này: Nội dung ở đây được sửa chữa từ bản đã xuất hiện trên tạp chí talawas 4.2004.   
  
Về bản quyền chung : Tất cả các bài tạp văn kí tên Trương Thái Du dưới 30 ngàn chữ đều được tác giả để ở chế độ bản quyền mở. Mọi cá nhân hoặc tổ chức có thể tải về miễn phí từ vnthuquan.net. Các hình thức sử dụng đuợc chấp nhận rộng rãi: trích dẫn, in trên báo, in thành sách, tái lưu trữ ở các loại “diễn đàn” hoặc kho sách điện tử khác.v.v.. Xin miễn sửa đổi hoặc biên tập thêm. Tác giả chỉ chịu trách nhiệm bản thảo tại kho sách vnthuquan.net với các phiên bản tu chỉnh sau ngày 01.01.2006.  
 

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.  
Nguồn: http://vnthuquan.net  
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.  
Đánh máy: Zhang  
Nguồn: Trương Thái Du  
Được bạn: Zhang đưa lên  
vào ngày: 28 tháng 1 năm 2005